

Số: 942/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” cho các tập thể, cá nhân khối cơ quan Thi hành án dân sự địa phương

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 09/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 31/2025/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ đối với ngành Tư pháp;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp” cho 19 tập thể và 89 cá nhân khối cơ quan Thi hành án dân sự địa phương (có tên trong danh sách kèm theo) có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2024-2025.

Tiền thưởng cho các tập thể, cá nhân thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

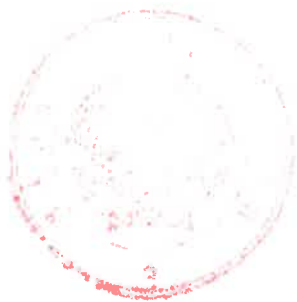
Điều 3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành Tư pháp, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Quản lý Thi hành án dân sự, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính Bộ Tư pháp, Trưởng Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố và các tập thể, cá nhân có tên trong danh sách kèm theo tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Công TTĐT Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, TCCB.



100





BỘ TƯ PHÁP

1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

CÁC TẬP THỂ, CÁ NHÂN KHỎI CÁC CƠ QUAN THI HÀNH ÁN DÂN SỰ ĐỊA PHƯƠNG
ĐƯỢC TẶNG “BẰNG KHEN CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP”

(Kèm theo Quyết định số: 942/QĐ-BTP ngày 06 tháng 4 năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

I. CỤM THI ĐUA CÁC THÀNH PHỐ

THÀNH PHỐ HÀ NỘI (6)

Tập thể

1. Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7, Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;

Cá nhân

2. Bà Nguyễn Thị Thu Hà, Chấp hành viên sơ cấp Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3, Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
3. Ông Nguyễn Đăng Dân, Chấp hành viên sơ cấp Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4, Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
4. Ông Đặng Đình Huy, Chấp hành viên sơ cấp Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7, Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
5. Bà Trần Thị Hương, Chấp hành viên sơ cấp Phòng Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
6. Bà Doãn Khánh Linh, Thư ký thi hành án Văn phòng Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (12)

Tập thể

7. Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
8. Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5, Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
9. Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7, Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;

Cá nhân

10. Ông Nguyễn Văn Hòa, Trưởng Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
11. Bà Lê Thị Hương, Phó Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ và Tổ chức Thi hành án dân sự 1, Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
12. Ông Võ Minh Châu, Thư ký thi hành án Phòng Nghiệp vụ và Tổ chức Thi hành án dân sự 1, Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
13. Bà Phạm Đình Hiền Nhi, Thư ký thi hành án Phòng Nghiệp vụ và Tổ chức Thi hành án dân sự 2, Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
14. Bà Đào Thị Thái Linh, Thẩm tra viên Phòng Tổ chức cán bộ, Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;

15. Bà Trần Thị Hiền, Kế toán viên Phòng Tài chính – Kế toán, Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
16. Bà Nguyễn Xuân Mai, Chấp hành viên sơ cấp Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4, Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
17. Ông Lê Văn Lương, Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7, Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
18. Bà Trần Thị Hồng Nhung, Phó Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7, Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;

THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG (5)

Cá nhân

19. Bà Lâm Thị Huyền Nhung, Thẩm tra viên Văn phòng Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
20. Bà Lê Thị Sen, Thư ký Thi hành án Văn phòng Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
21. Bà Trần Thị Minh, Chấp hành viên sơ cấp Phòng Nghiệp vụ và Tổ chức Thi hành án dân sự, Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
22. Bà Phạm Anh Thư, Nhân viên Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1, Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
23. Bà Trần Thị Bích Phượng, Văn thư viên trung cấp Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2, Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;

THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG (02)

Cá nhân

24. Ông Huỳnh Ngọc Tân, Phó Trưởng phòng Phòng Tổ chức cán bộ, Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng;
25. Bà Trần Thị Mỹ Hằng, Chấp hành viên sơ cấp Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4, thành phố Đà Nẵng;

THÀNH PHỐ HUẾ (01)

Cá nhân

26. Ông Trần Nhật Phi, Thư ký thi hành án Văn phòng Thi hành án dân sự thành phố Huế;

II. CỤM THI ĐUA CÁC TỈNH MIỀN NÚI BIÊN GIỚI PHÍA BẮC TỈNH CAO BẰNG (02)

Cá nhân

27. Ông Chu Thanh Hà, Phó Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng;
28. Ông Đinh Ba Duy, Phó Chánh Văn phòng Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng;

TỈNH ĐIỆN BIÊN (02)

Tập thể

29. Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3, Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên; 

Cá nhân

30. Ông Phạm Ngọc Hương, Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3, Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên;

TỈNH LAI CHÂU (02)**Cá nhân**

31. Bà Hà Thị Thu Hiền, Chấp hành viên trung cấp Quyền Trưởng phòng Nghiệp vụ và Tổ chức Thi hành án dân sự, Thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu;
32. Ông Mai Văn Đại, Thư ký trung cấp Phòng Nghiệp vụ và Tổ chức Thi hành án dân sự, Thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu;

TỈNH LÀO CAI (01)**Cá nhân**

33. Bà Bùi Thị Mai Châm, Nhân viên Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1, Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai;

TỈNH TUYÊN QUANG (05)**Tập thể**

34. Văn phòng Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
35. Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1, Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;

Cá nhân

36. Ông Ma Văn Thông, Thư ký thi hành án Phòng Nghiệp vụ và Tổ chức thi hành án, Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
37. Bà Hồ Kim Anh, Chấp hành viên sơ cấp Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1, Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
38. Bà Đoàn Thị Ngát, Chấp hành viên sơ cấp Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7, Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;

**III. CỤM THI ĐUA CÁC TỈNH TRUNG DU VÀ ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG
TỈNH BẮC NINH (03)****Tập thể**

39. Văn phòng Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;

Cá nhân

40. Bà Nguyễn Thị Hiền, Chánh Văn phòng Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;
41. Bà Đỗ Thị Lý, Thư ký thi hành án Phòng Tổ chức cán bộ, Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;

TỈNH HƯNG YÊN (01)**Cá nhân**

42. Bà Bùi Thị Thanh, Cán sự Văn phòng Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên;

TỈNH NINH BÌNH (04)**Tập thể**

43. Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5, Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;

Cá nhân

44. Bà Nguyễn Thị Hồng Vân, Phó Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6, Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
45. Ông Tô Thanh Tuyền, Phó Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7, Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
46. Bà Hoàng Thị Huyền, Thư ký thi hành án Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5, Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;

TỈNH PHÚ THỌ (03)**Cá nhân**

47. Bà Phạm Diệu Linh, Phó Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
48. Bà Ngô Thị Bình, Phó Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 9, Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
49. Bà Phạm Châu Giang, Thư ký thi hành án dân sự Phòng Tổ chức cán bộ, Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;

TỈNH THÁI NGUYÊN (05)**Cá nhân**

50. Ông Nguyễn Khắc Hiếu, Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1, Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên;
51. Bà Đỗ Thị Vân Ngọc, Phó Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2, Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên;
52. Bà Nhữ Thị Thanh Huyền, Phó Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5, Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên;
53. Bà Đoàn Ngọc Hân, Kế toán viên Phòng Tài chính – Kế toán, Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên;
54. Bà Đào Thiên Trang, Thẩm tra viên Phòng Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên;

IV. CỤM THI ĐUA CÁC TỈNH MIỀN TRUNG VÀ TÂY NGUYÊN**TỈNH ĐẮK LẮK (01)****Cá nhân**

55. Bà Đặng Thị Hương Trà, Văn thư viên Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 12, Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;

TỈNH KHÁNH HÒA (01)**Tập thể**

56. Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1, Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;

TỈNH NGHỆ AN (05)**Cá nhân**

57. Bà Trần Thị Thúy Hằng, Thủ kho Phòng Tài chính - Kế toán, Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;

58. Bà Nguyễn Thị Tuyết, Kế toán viên Phòng Tài chính - Kế toán, Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;
59. Ông Nguyễn Thanh Hải, Phó Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2, Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;
60. Bà Phan Thị Hương, Chấp hành viên sơ cấp Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 9, Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;
61. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai, Thư ký thi hành án Văn phòng Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;

TỈNH HÀ TĨNH (05)

Cá nhân

62. Ông Phạm Văn Trung, Phó Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh;
63. Ông Lê Văn Sơn, Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2, Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh;
64. Ông Bùi Hữu Chi, Chấp hành viên sơ cấp Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4, Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh;
65. Ông Nguyễn Quốc Nam, Phó Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5, Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh;
66. Ông Đặng Hùng Dũng, Phó Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ và Tổ chức thi hành án, Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh;

TỈNH LÂM ĐỒNG (04)

Tập thể

67. Phòng Tổ chức cán bộ, Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng;
68. Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5, Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng;

Cá nhân


69. Bà Nguyễn Thị Phượng, Thẩm tra viên Phòng Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng;
70. Ông Nguyễn Đức Quang, Chấp hành viên sơ cấp Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6, Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng;

TỈNH THANH HÓA (13)

Tập thể

71. Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5, Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;

Cá nhân

72. Bà Hoàng Thị Thảo, Phó Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ và Tổ chức thi hành án, Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;
73. Bà Phan Thị Thảo, Thẩm tra viên Phòng Tổ chức cán bộ, Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;
74. Bà Trần Thị Bích Phương, Thẩm tra viên Phòng Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa; 

75. Bà Nguyễn Thị Thu, Thẩm tra viên Văn phòng Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;
76. Bà Lê Thị Tâm, Nhân viên tạp vụ Văn phòng Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;
77. Bà Trần Thị Thủy, Cán sự Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4, Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;
78. Ông Lê Xuân Trường, Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5, Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;
79. Ông Hoàng Anh Tú, Phó Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6, Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;
80. Bà Ngô Thị Hương, Chấp hành viên sơ cấp Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6, Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;
81. Bà Lê Thị Lâm, Phó Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 8, Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;
82. Ông Trịnh Quang Huy, Thư ký thi hành án Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 11, Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;
83. Bà Lê Thị Bích, Chấp hành viên sơ cấp Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 12, Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;

TỈNH GIA LAI (06)

Tập thể

84. Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1, Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;

Cá nhân

85. Ông Võ Văn Hương, Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ và Tổ chức Thi hành án, Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
86. Bà Nguyễn Thị Hiền Linh, Thư ký thi hành án Phòng Tổ chức cán bộ, Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
87. Ông Nguyễn Trọng Tài, Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1, Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
88. Ông Ngô Khánh Sơn, Chấp hành viên sơ cấp Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1, Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
89. Ông Phạm Minh Cảnh, Chấp hành viên sơ cấp Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5, Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;

TỈNH QUẢNG NGÃI (02)

Tập thể

90. Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1, Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi;

Cá nhân

91. Ông Phạm Huy Ân, Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1, Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi; HL

TỈNH QUẢNG TRỊ (03)**Cá nhân**

92. Bà Phạm Thị Ngọc Tân, Chấp hành viên sơ cấp Phòng Nghiệp vụ và Tổ chức Thi hành án dân sự, Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị;
93. Bà Bùi Thị Tuyết, Kế toán trưởng Kế toán Hành chính sự nghiệp Phòng Tài chính - Kế toán, Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị;
94. Bà Võ Thị Phương Loan, Kế toán trưởng Kế toán Nghiệp vụ Phòng Tài chính - Kế toán, Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị;

V. CỤM THI ĐUA NAM BỘ**TỈNH AN GIANG (02)****Tập thể**

95. Phòng Tổ chức cán bộ, Thi hành án dân sự tỉnh An Giang;

Cá nhân

96. Bà Nguyễn Thị Ngọc Thư, Văn thư Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 12, Thi hành án dân sự tỉnh An Giang;

TỈNH ĐỒNG THÁP (04)**Tập thể**

97. Phòng Tài chính - Kế toán, Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
98. Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4, Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;

Cá nhân

99. Ông Nguyễn Thanh Thủy Sơn, Chấp hành viên sơ cấp Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4, Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
100. Ông Phạm Văn Thành, Phó Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2, Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;

TỈNH TÂY NINH (04)**Tập thể**

101. Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2, Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;

Cá nhân

102. Bà Võ Thị The, Chuyên viên Văn phòng Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;
103. Bà Phạm Thị Thanh Giang, Thư ký thi hành án Phòng Tổ chức cán bộ, Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;
104. Ông Trương Đoàn Phúc Nguyên, Chấp hành viên sơ cấp Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1, Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;

TỈNH VĨNH LONG (04)**Cá nhân**

105. Bà Huỳnh Thị Diễm, Phó Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1, Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long; *ll*

106. Bà Trần Thị Dung, Lưu trữ viên trung cấp Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5, Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
107. Bà Nguyễn Thị Mỹ Huệ, Chấp hành viên sơ cấp Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 14, Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
108. Ông Nguyễn Văn Huy, Phó Trưởng phòng Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 7, Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

Tổng số: 19 tập thể, 89 cá nhân./. u